

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 05-NQ/TW); Chương trình số 01-CTr/UBKTTW, ngày 10/02/2026 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về Chương trình hành động ngành Kiểm tra Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chương trình số 11-CTr/TU, ngày 06/3/2026 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt sâu sắc, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 05-NQ/TW và các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức, trách nhiệm và chuyển biến mạnh mẽ trong hành động của các cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên nhất là người đứng đầu và đội ngũ cán bộ ngành Kiểm tra Đảng trong toàn Đảng bộ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo; cách thức tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo hướng chủ động phòng ngừa, cảnh báo sớm, phát hiện và xử lý vi phạm từ sớm; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị và người đứng đầu; xác định rõ thời gian hoàn thành và nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

2. Yêu cầu

Các cấp uỷ, người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng và uỷ ban kiểm tra các cấp kịp thời quán triệt và nghiêm túc triển khai thực hiện Chương trình hành động này phù hợp với tình hình thực tiễn, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động với phương châm bảo đảm 6 rõ: Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền.

Quá trình tổ chức thực hiện phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, báo cáo, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, chậm triển khai hoặc thực hiện không hiệu quả.

Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng bảo đảm nguyên tắc “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”; quán triệt sâu sắc phương châm: “toàn Đảng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát”; “kiểm tra, giám sát là một trong những phương thức lãnh đạo quan trọng nhất của Đảng, là công cụ quan trọng để giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng; chuyển mạnh từ bị động sang chủ động phòng ngừa, cảnh báo sớm, phát hiện và xử lý vi phạm từ sớm, từ xa”.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong toàn Đảng bộ tỉnh gắn với kiểm soát quyền lực; đổi mới toàn diện công tác kiểm tra, giám sát theo hướng chủ động, tăng cường giám sát thường xuyên, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm, bảo đảm phương châm “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ”; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thực hiện “kiểm tra, giám sát trên dữ liệu”; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh Cao Bằng trong sạch, vững mạnh toàn diện; thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030, tạo nền tảng phát triển cho giai đoạn tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) 100% cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên được quán triệt, học tập đầy đủ các nghị quyết, quy định, hướng dẫn mới của Trung ương và của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng.

(2) 100% cấp uỷ, tổ chức đảng xây dựng và thực hiện hoàn thành chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm và cả nhiệm kỳ 2025 - 2030 với nội dung có trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đơn vị. 100% các cuộc kiểm tra, giám sát được thực hiện bảo đảm đúng tiến độ, tuân thủ đúng quy trình, quy định.

(3) Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện về công tác kiểm tra, giám sát phải kịp thời được rà soát, sửa đổi, bổ sung bảo đảm bám sát văn bản chỉ đạo của Trung ương và được cụ thể hóa, phù hợp với thực tiễn tại địa phương, đơn vị; bảo đảm đồng bộ, thống nhất và đem lại hiệu quả.

(4) Tăng cường giám sát thường xuyên, nhất là giám sát việc thực hiện các nghị quyết trụ cột của Trung ương, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, đầu tư công, tài chính, công tác cán bộ; chú trọng kiểm tra đối với người đứng đầu trong thực hiện quy định về trách nhiệm nêu gương, những điều đảng viên không được làm; giải quyết kịp thời, đúng quy định đối với tất cả các đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để tồn đọng kéo dài, phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp vượt cấp; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập. 100% kết luận kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra các cấp được thực hiện nghiêm túc.

(5) 100% cán bộ làm công tác kiểm tra được bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ hằng năm. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; nắm vững chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng xử lý tình huống, kỹ năng tham mưu và tổ chức thực hiện ngày càng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

(6) Đẩy mạnh triển khai thực hiện chuyển đổi số trong ngành kiểm tra Đảng; 100% cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp uỷ ban hành chương trình, kế hoạch chuyển đổi số và triển khai thực hiện với lộ trình cụ thể, rõ ràng và mang tính khả thi, hiệu quả hướng đến thực hiện “*kiểm tra, giám sát trên dữ liệu*”, phấn đấu trong năm 2027 hoàn thành số hóa hồ sơ, tài liệu nghiệp vụ ngành kiểm tra cấp tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020 và nhiệm kỳ 2020-2025.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ tham mưu tổ chức quán triệt triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tới toàn thể cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm

vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW theo Hướng dẫn số 28-HD/BTGDVTU ngày 06/5/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ về tuyên truyền các nghị quyết, quy định, kết luận của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp uỷ, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra các cấp (***Tổ chức Hội nghị triển khai, học tập hoàn thành trước ngày 30/6/2026; thực hiện thường xuyên việc phối hợp tuyên truyền công tác kiểm tra, giám sát.***)

Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (***hoàn thành trước ngày 15/7/2026***); chủ động tổ chức các hội nghị quán triệt, triển khai kịp thời các quy định, hướng dẫn mới của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; quán triệt sâu sắc và đẩy mạnh thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương và đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm: “Toàn Đảng cùng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát. Kiểm tra, giám sát không phải là việc riêng của uỷ ban kiểm tra các cấp, không khoán trắng, không đùn đẩy trách nhiệm cho cơ quan kiểm tra”; người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và gương mẫu thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; mỗi đảng viên phải xem “tự kiểm tra” là trách nhiệm chính trị trước Đảng.

Các cơ quan tham mưu giúp việc cấp uỷ, cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 05-NQ/TW và Chương trình hành động này bằng các hình thức phù hợp; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và phát huy vai trò giám sát của Nhân dân trong công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện công tác tuyên truyền theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và cấp uỷ cùng cấp, chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền và triển khai thực hiện hằng năm; thực hiện tuyên truyền kết quả các kỳ họp uỷ ban kiểm tra, kết quả hoạt động của uỷ ban kiểm tra các cấp; tăng cường tuyên truyền trên báo chí, trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở các chủ trương, nghị quyết, kết luận, mục tiêu, nhiệm vụ về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, nhất là các quy định, nghị quyết, văn bản mới ban hành, các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng với tinh thần chỉ đạo “toàn Đảng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát”.

Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên

2. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; thực hiện sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, rút ra những bài học kinh nghiệm, nhân rộng cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ chủ trì tham mưu cho Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ kịp thời cụ thể hoá các văn bản, quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chủ động rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, phù hợp với thực tiễn địa phương.

Các Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ căn cứ các văn bản của Trung ương, của Tỉnh để xây dựng, ban hành các văn bản theo thẩm quyền ở cấp mình để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; chủ động chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống các quy chế, quy định đã ban hành về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và đúng các quy định hiện hành. Chỉ đạo uỷ ban kiểm tra cùng cấp chủ trì, phối hợp tham mưu cho cấp uỷ thực hiện sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng 6 tháng, hằng năm và sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, kết luận về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, các gương điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên

3. Tập trung thực hiện toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng; đổi mới tư duy, phương pháp, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra cùng cấp tham mưu xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát của cấp uỷ và chủ động xây dựng, ban hành chương trình kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra với những nội dung có trọng tâm, trọng điểm, gắn với nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đơn vị; quan tâm kiểm tra, giám sát những lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài chính, công tác cán bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ, công chức; quản lý tài chính, tài sản công và thực hiện phân cấp, phân quyền khi vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp... để góp phần ngăn ngừa từ sớm, từ xa những khuyết điểm, vi phạm có thể xảy ra. Hằng năm, triển khai hoàn thành 100% chương trình kiểm tra, giám sát đã đề ra; phân công các đồng chí cấp uỷ viên, thành viên uỷ ban

kiểm tra theo dõi, đôn đốc việc khắc phục để đảm bảo 100% các thông báo kết luận kiểm tra, giám sát được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Tăng cường chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát trong nội bộ; phát huy vai trò của chi bộ trong quản lý, giáo dục, rèn luyện và giám sát đảng viên. Đồng thời, chú trọng bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu giúp việc của cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra các cấp thực hiện toàn diện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng; kịp thời thành lập các đoàn (tổ) công tác để theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng; công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quản lý đầu tư công, đất đai, tài nguyên, tài sản công; việc triển khai các chương trình, dự án, công trình trọng điểm của tỉnh, của cơ quan, đơn vị, địa phương... bảo đảm phát hiện sớm, ngăn ngừa vi phạm ngay từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn, nghiêm trọng, phức tạp.

Uỷ ban kiểm tra các cấp chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, lĩnh vực, tổ chức đảng và đảng viên thuộc phạm vi quản lý để kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các dấu hiệu vi phạm, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ kịp thời theo quy định của Điều lệ Đảng và nhiệm vụ do cấp uỷ giao. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát; bảo đảm các kết luận được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp chậm thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ kết luận kiểm tra, giám sát. Xem xét, giải quyết kịp thời, đúng quy định các đơn thư tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên; không để xảy ra tình trạng đơn thư vượt cấp, kéo dài. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp uỷ quản lý.

Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ tăng cường công tác theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp dưới trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo đúng quy trình, nguyên tắc, thẩm quyền, thủ tục theo quy định; đổi mới phương pháp, hình thức hướng dẫn nghiệp vụ theo hướng “cầm tay chỉ việc” để đảm bảo hiệu quả, bám sát thực tiễn tại cơ sở.

Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên

4. Đẩy mạnh Chuyển đổi số trong ngành Kiểm tra Đảng; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ, trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ chỉ đạo xây dựng kế hoạch chuyển đổi số hằng năm với mục tiêu, lộ trình thực hiện cụ thể, phân công rõ người, rõ trách nhiệm, tiến độ, đảm bảo công tác chuyển đổi số có sự chuyển biến tích cực, rõ

rệt. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hoá trang thiết bị, điều kiện, phương tiện làm việc cho uỷ ban kiểm tra các cấp và cán bộ kiểm tra, bảo đảm có chất lượng và hiệu quả. Rà soát đầu tư, mua sắm thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in, máy scan...) đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị. Đảm bảo tỉ lệ cán bộ có thiết bị làm việc đạt chuẩn mức tối thiểu 95%. Đối với cấp xã, bố trí tối thiểu 01 máy tính, 01 máy in, 01 máy scan, kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng để phục vụ triển khai các phần mềm chuyên ngành từ Trung ương.

Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ chủ động, chủ trì phối hợp các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, các cơ quan liên quan tổ chức bồi dưỡng kỹ năng để cán bộ, công chức ngành Kiểm tra Đảng sử dụng thành thạo các phần mềm về công tác kiểm tra, giám sát. Uỷ ban kiểm tra các cấp chủ động thực hiện từng bước số hóa hồ sơ; phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, kết nối và chia sẻ thông tin phục vụ công tác kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu "*kiểm tra, giám sát trên dữ liệu*".

Uỷ ban kiểm tra các cấp chủ trì, phối hợp với văn phòng cấp uỷ cùng cấp rà soát, tham mưu ban hành kịp thời các quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ trên môi trường điện tử; bổ sung, sửa đổi các quy định về cập nhật, khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu để bảo đảm dữ liệu "*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*". Đồng thời, xây dựng cơ chế đánh giá định lượng về hiệu quả công tác chuyển đổi số, hiện đại hóa quy trình làm việc, xử lý công việc hiệu quả theo chỉ đạo của Uỷ ban Kiểm tra Trung ương.

Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Uỷ ban Kiểm tra các cấp. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra bản lĩnh, vững chuyên môn, nghiệp vụ, liêm chính

Cấp uỷ các cấp thường xuyên quan tâm, chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ Uỷ ban Kiểm tra, cơ quan Uỷ ban Kiểm tra cấp mình và cấp dưới thuộc phạm vi quản lý đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, công tâm, khách quan, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chủ trương bố trí chức danh Chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra các cấp trong toàn Đảng bộ tỉnh không phải là người địa phương.

Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ chủ trì xây dựng Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 10/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về nâng cao chất lượng cán bộ cơ sở giai đoạn 2026-2030 cụ thể hóa để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp trong Đảng bộ tỉnh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ

trong tình hình mới (**hoàn thành trong tháng 7/2026**). Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ nghiên cứu tham mưu thực hiện luân chuyển cán bộ trong nội bộ ngành Kiểm tra Đảng tỉnh Cao Bằng; triển khai thực hiện tốt công tác luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý giữa các ngành, các cấp và ngành Kiểm tra Đảng. Quan tâm thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp. Đồng thời, chủ động đề xuất cơ chế bảo vệ và đãi ngộ phù hợp để thu hút cán bộ có phẩm chất, năng lực, tâm huyết, bản lĩnh, trách nhiệm tham gia công tác kiểm tra của Đảng.

Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên

6. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra các cấp với các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ và các tổ chức đảng, các cơ quan có liên quan nghiêm túc thực hiện Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ với các tổ chức đảng và các cơ quan có liên quan, trong đó chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả phối hợp với các cơ quan thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; kịp thời tham mưu rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp theo quy định của Trung ương và thực tế tại địa phương, đơn vị. Chủ động tham mưu Tỉnh uỷ thực hiện Quy chế phối hợp giữa Đảng uỷ Công an Trung ương với tỉnh uỷ, thành uỷ trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ Cao Bằng với Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Quân khu 1 và Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng nhiệm kỳ 2025-2030.

Ủy ban Kiểm tra các đảng uỷ xã, phường chủ động rà soát, ban hành quy chế và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với các cơ quan có liên quan tham mưu cho cấp uỷ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ; Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Công an tỉnh, Quân sự tỉnh chủ động tham mưu cấp uỷ ban hành quy chế phối hợp với các đảng uỷ xã, phường trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Công tác phối hợp được thực hiện đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất để phát huy sức mạnh tổng hợp và nâng cao hiệu lực, hiệu quả kiểm tra, giám sát.

Các cấp uỷ chỉ đạo tăng cường theo dõi, đôn đốc, xử lý nghiêm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân chậm phối hợp, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ Quy chế phối hợp đã ban hành.

Thời gian triển khai: Thực hiện thường xuyên

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW, Chương trình hành động này; chủ động xây dựng kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện bảo đảm cụ thể, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn tại địa phương, đơn vị; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định *(hoàn thành xong trước ngày 15/7/2026)*.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động chủ trì, phối hợp, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động.

3. Giao Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và báo cáo những khó khăn, vướng mắc (nếu có) khi thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư; | *(báo cáo)*
- UBKT Trung ương;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ;
- Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ;
- UBKT đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ;
- Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.



Phan Thăng An